TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **125/**2020/HSST
Ngày: 03/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm N dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: **Ông Nguyễn Hùng Lâm** - Thư ký Toà án N dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2020 tại trụ sở Tòa án N dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Toà án N dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2020/HSST ngày 14/5/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136 ngày 20/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Duy L,** sinh năm 1992; HKTT và nơi ở: Số D, tổ C, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: không; con ông: Đào Văn T và bà Vũ Thị M, có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 667 ngày 13/11/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. *N thân*: Ngày 12/3/2006, Công an phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 04/4/2006, đi trường giáo dưỡng 18 tháng. Ngày 05/4/2008, Công an phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 17/6/2017, Ủy ban N dân quận Long Biên xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ không có giấy phép. Bị bắt ngày 10/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt tại phiên tòa).*

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức Y ,** sinh năm 1993; HKTT và nơi ở: Số A T, tổ G, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Đức Bình và bà Nguyễn Thị L, vợ là Trần Lan A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 664 ngày 11/11/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; N thân: Ngày 22/5/2019, Ủy ban N dân phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng giáo dục tại phường thời gian 3 tháng, kể từ ngày 22/5/2019 đến 22/8/2019. Bắt ngày 10/11/2019. Tha ngày 07/02/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi nơi khỏi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại,có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1992

HKTT: H, H, Thanh Hóa; Nơi ở: Số A, ngõ N, phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

2/ Ông Trần Văn T1 , sinh năm 1950

HKTT: Tổ A, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h ngày 10/11/2019, sau khi cùng nhau ngồi uống rượu thì Đào Duy L rủ Nguyễn Đức Y đi trộm cắp tài sản, Y đồng ý. Sau đó L điều khiển xe máy Wave màu đỏ (không biển số) chở Y ngồi sau mang theo 01 ba lô bên trong có 01 kìm thủy lực, 02 tay công, 06 đầu vam phá khóa đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi cả hai đi đến đầu ngõ 64, phố Gia Quất, tổ 3, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội thì phát hiện 01 xe ba gác của ông Trần Văn T1 (là thương binh hạng 04) để ở đó. Quan sát xung quanh vắng vẻ nên L bảo Y đứng ở ngoài cảnh giới còn L đi vào dùng kìm thủy lực mang theo cắt khúa chữ U ở bánh trước của xe 3 bánh rồi để khóa chữ U lên ghế cạnh chỗ ngồi, nổ máy xe và điều khiển xe đi, còn Y điều khiển xe máy của L đi theo sau. Cả hai đi về nhà Y cất giấu xe ba gác vừa trộm cắp. Sau đó L tiếp tục rủ Y đi trộm cắp tài sản. L lại chở Y đến khu vực đối diện số 161, ngõ 264, tổ 14, phường Ngọc Thụy, phường Long Biên, thành phố Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy kiểu dáng Sirius BKS: 33P5 – 7833 của anh Nguyễn Đức N để ở khu đất trống bên ngoài có cửa cổng, không ai trông giữ. Y đứng ở đầu ngõ cảnh giới, L dùng kìm thủy lực cắt khóa cổng rồi đi vào dùng tô vít chọc gẫy ổ khóa xe máy trên. Sau đó, L nổ máy xe và điều khiển về nhà Y cất

giấu. Khoảng 5h cùng ngày, khi về đến nhà của Y thì L và Y xảy ra cãi nhau xô xát gây mất trật tự trị an tại địa bàn nên quần chúng N dân đã báo tin cho cơ quan công an còn L điều khiển xe máy Wave (không biển số của L) đi về nhà. Qua kiểm tra nhà Y , Cơ quan Công an phát hiện tại sân nhà Y có 01 xe máy Sirius, BKS: 33P5 - 7833 ổ khóa bị phá, 01 xe ba bánh tự chế. nên Cơ quan Công an đã đưa Y cùng tang vật về trụ sở Công an phường Giang Biên để làm rõ. Quá trình đấu tranh với Y , cơ quan công đã làm rõ được hành vi của Đào Duy L nên tiếp tục kiểm tra tại nhà của L ở tổ 3, phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện 01 xe ba bánh tự chế, 01 xe máy Wave màu đỏ (không biển kiểm soát), 01 ba lô bên trong có 02 tay công bằng kim loại, 06 đầu vam phá khóa, 01 kìm thủy lực, 01 khóa chữ U bị cắt đứt. Cơ quan Công an đã đưa L cùng tang vật về trụ sở Công an phường Giang Biên để làm rõ. Cùng ngày, anh N và ông T1 đã trình báo cơ quan Công an về việc bị trộm cắp tài sản trên và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 339/KL-HĐ ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên, Hà Nội kết luận: Tài sản bị xâm hại là 01 xe ba bánh tự chế đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng, 01 xe máy kiểu dáng Sirius BKS: 33P5-7833 đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng, 01 khóa chữ U bằng kim loại đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 9.600.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức Y , tài liệu điều tra thể hiện: Nguyễn Đức Y vào điều trị nội trú 01 lần tại Bệnh viên tâm thần Hà Nội từ ngày 16/4/2015 đến ngày 22/5/2015 với chuẩn đoán: Loạn thần động kinh không biệt định cách khác (F06.8). Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đó ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 79 ngày 02/01/2020 đối với Y và đưa Y đến Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 79/KLGĐ ngày 20/3/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận: tiền sử bị cáo Nguyễn Đức Y có bệnh viêm não đã điều trị khỏi. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Đức Y có hội chứng nghiện các chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cỏo trạng số: 140/CT-VKS ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát N dân quận Long Biên đã truy tố Đào Duy L và Nguyễn Đức Y về tội: ‘‘Trộm cắp tài sản’’theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đào Duy L và Nguyễn Đức Y đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị giữ nguY nội dung bản cáo trạng đã truy tố. *Về hình phạt:* Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đào Duy L mức án từ 18 đến 20 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Đức Y mức án từ 16 đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng là hình phạt tiền vì các bị cáo không có thu nhập ổn định. *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX trả bị cáo Đào Duy L 01 chiếc xe tự chế màu xanh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy màu đỏ không biển kiểm soát do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 02 tay công bằng kim loại, 06 đầu vam phá khóa bằng kim loại, 01 kìm thủy lực, 01 ba lô màu ghi xám, 01 khóa chữ U bằng kim loại bị cắt đứt.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của

Viện kiểm sát N dân quận Long Biên đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h ngày 10/11/2019, tại tổ 3, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đào Duy L và Nguyễn Đức Y đã có hành vi trộm cắp 01 xe ba gác và 01 khóa bánh xe loại chữ U của ông Trần Văn T1 trị giá 3.600.000đồng. Khoảng 2h00' ngày 10/11/2019, tại tổ 14, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Đào Duy L và Nguyễn Đức Y đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy kiểu dáng Sirius, BKS: 33P5 – 7833 trị giá 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Đức N. Tổng trị giá tài sản 02 lần các bị cáo chiếm đoạt là 9.600.000 *đồng (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L là người khởi xướng, là người thực hành tích cực, bị cáo Y cũng là người thực hành.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện 2 hành vi trộm cắp tài sản, các hành vi này đều đủ cấu thành tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 2 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. N thân bị cáo Đào Duy L có 04 tiền sự đều đã hết thời hiệu, còn bị cáo Nguyễn Đức Y bị UBND phường Giang Biên áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời gian 3 tháng, đây không phải là tiền sự nhưng Hội đồng cũng xem xét về N thân đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự .

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội , N thân, các tình tiết tăng nặng ,giảm nhẹ đã phân tích nêu trên. Xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Cá thể hóa hình phạt, HĐXX thấy vai trò bị cáo L cao hơn, N thân xấu hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Y .

[5]. Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên không giải quyết.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 xe ba gác và 01 xe máy wave màu đỏ không biển số thu giữ của bị cỏo L. L khai ngày 04/11/2019, L mua 02 chiếc xe trên của 01 người phụ nữ tên Hà (không biết N thân lai lịch) tại phố Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội với giá 4.000.000 đồng để bán lại kiếm lời. Khi L mua xe không có giấy tờ xe và không có giấy tờ mua bán. Qua tra cứu số khung, số máy của xe máy wave màu đỏ, không biển số thể hiện chiếc xe máy này có BKS: 17H6-3409, chủ đăng ký là anh Hà Văn Toàn (SN: 1977, HKTT: xóm 5, xó Đông Các, huyện Đông Hưng, Thái Bỗnh). Xác minh tại Công an xã Đông Các, huyện Đông Hưng, Thái Bình thể hiện anh Toàn cùng gia đình đã cắt hộ khẩu chuyển đến thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, địa chỉ cụ thể chính quyền địa phương không biết. Qua tra cứu xe máy trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. HĐXX thấy chiếc xe ba gác không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo L. Đối với xe máy wave màu đỏ các bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 02 tay công bằng kim loại, 06 đầu vam phá khóa bằng kim loại, 01 kỗm thủy lực, 01 ba lụ màu ghi xám là công cụ bị cáo L mua làm công cụ phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 khóa chữ U bằng kim loại bị cắt đứt thu giữ của L là tang vật trong vụ án ông T1 đề nghị không nhận lại nờn cho tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. TuY bố các bị cáo **Đào Duy L và Nguyễn Đức Y** phạm tội: **Trộm cắp tài sản**.

2. Xử phạt:

Bị cáo ***Đào Duy L 15 (Mười lăm) tháng tù***. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2019.

Bị cáo ***Nguyễn Đức Y 12 (Mười hai) tháng tù***. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019 đến ngày 07/02/2020.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy màu sơn đỏ đen không biển kiểm soát.

Trả lại bị cáo Đào Duy L 01 xe ba bánh tự chế màu xanh đó qua sử dụng không có thùng phía sau.

Tịch thu tiêu hủy 02 tay công bằng kim loại, 06 đầu vam phá khóa bằng kim loại, 01 kìm thủy lực, 01 ba lô màu ghi xám, 01 khóa chữ U bằng kim loại bị cắt đứt.

Số tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2020.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- CA quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- THAHS;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan